

Số 38/ CV-VATFI
V/v góp ý Dự thảo Luật ATTP
ngày 27/7/2026

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 2026

Kính gửi: - Bộ Y tế

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường
- Bộ Công Thương
- Bộ Tư pháp
- Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường Quốc hội
- Văn phòng Chính phủ

Phúc đáp Công văn số 5587/BYT-ATTP ngày 28/7/2026 về việc xin ý kiến hồ sơ Dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi) và Công văn số 5960/BYT-ATTP ngày 08/8/2026 về điều chỉnh thời gian xin ý kiến, Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam đã nghiên cứu Dự thảo 01 đăng tải ngày 28/7/2026 trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và xin có các ý kiến đóng góp như sau:

I. Nhận xét chung

- Dự thảo Luật đã rất cố gắng đưa thêm nhiều quy định vào và muốn thay đổi một số quy định của Luật ATTP hiện hành, nhưng chưa tạo ra được các bước đột phá về quản lý nhà nước về ATTP, về quy định bảo đảm ATTP đối với hệ thống kinh doanh thực phẩm và các vấn đề cần đưa vào Luật vẫn còn để lại một số khoảng trống pháp lý chưa được quy định trong Luật.

- Chưa thể hiện được chính sách chuyển từ tiền kiểm sang tăng cường hậu kiểm bằng những quy định nào trong Luật, còn làm nặng thêm các thủ tục tiền kiểm khi mở rộng đối tượng đăng ký công bố sản phẩm thực phẩm và công bố tiêu chuẩn áp dụng; đưa vào các phương thức quản lý được không phù hợp cho đối tượng là thực phẩm qua việc đưa thể khái niệm chủ sở hữu sản phẩm thực phẩm; chưa đổi mới các quy định về thanh tra, kiểm tra ATTP.

- Chưa làm rõ quản lý ATTP theo chuỗi như thế nào- cần có quy định cụ thể các điều kiện bảo đảm ATTP (phần cứng) cho mỗi loại hình kinh doanh thực phẩm/mỗi khâu trong chuỗi, các chương trình quản lý hệ thống ATTP (phần mềm) để tạo ra thực phẩm an toàn cho người tiêu dùng. Đồng thời sắp xếp các điều khoản về định nghĩa, quy định về điều kiện bảo đảm ATTP cho các khâu trong chuỗi thực phẩm chưa theo thứ tự chuỗi hợp lý.

- Chưa đưa ra điểm mới trong quản lý thực phẩm nhập khẩu căn cơ, thiếu quản lý theo chuỗi từ nơi sản xuất, chế biến thực phẩm ở nước ngoài, vẫn mới chỉ dừng ở kiểm tra lô hàng, kiểm tra giấy tờ và phân tích nguy cơ ATTP theo lô hàng do lấy mẫu sản phẩm để kiểm tra sau nhập khẩu.

- Chưa làm rõ hệ thống quản lý ATTP về một đầu mối thống nhất là thể nào? phân công quản lý giữa các Bộ, Ngành có liên quan và theo hệ thống chính quyền 2 cấp?

giảm đầu mối, giảm thủ tục. Cần làm rõ vai trò, chức năng và trách nhiệm cơ quan quản lý có thẩm quyền trong quản lý ATTP – của hệ thống kinh doanh- của người tiêu dùng trong Luật.

- Luật đã đề cập, nhưng chưa đủ, chưa chuẩn trong bối cảnh mới, muốn thay đổi căn cơ, chưa có quy định thế nào về các cơ chế chính sách quan trọng và cần có như: hỗ trợ, đào tạo, tư vấn, hướng dẫn cho cơ quan quản lý, cho doanh nghiệp và cho người tiêu dùng để thúc đẩy thay đổi.

- Việc diễn đạt văn phong Luật còn nhiều chỗ khó hiểu, có thể dẫn đến hiểu lầm trong việc thực thi trong thực tế

II. Góp ý cụ thể

1. Trước khi góp ý cho từng điều, khoản của dự thảo Luật, cần làm rõ về Chuỗi cung ứng thực phẩm bao gồm các công đoạn/khâu:

- Sản xuất ban đầu: chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản; trồng trọt, đánh bắt thủy sản, săn bắt thú hoang (ít), thu hái

- Thu gom, sơ chế nguyên liệu từ các nguồn trên (thương lái, nậu vựa), cảng cá, chợ bán buôn thực phẩm tươi sống, vận chuyển và bảo quản nguyên liệu thực phẩm

- Chế biến, đóng gói, bảo quản thực phẩm

- Bán buôn, bán lẻ thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống.

2. Quản lý ATTP theo chuỗi phải hiểu là quản lý từng khâu trong chuỗi. Ở mỗi khâu cần có các quy định (dưới dạng QCVN) về điều kiện bảo đảm ATTP của cơ sở (phần cứng cần vốn đầu tư hoặc nâng cấp), trong mỗi QCVN cho mỗi cơ sở sản xuất một khâu phải quy định về vị trí cơ sở, điều kiện nhà xưởng và xung quanh, trang thiết bị sản xuất/chế biến, các bề mặt dụng cụ tiếp xúc với thực phẩm, ánh sáng, thông gió/không khí, nước, nước đá, trang bị vệ sinh công nhân, vệ sinh nhà xưởng, bảo hộ lao động, phân biệt khu sản xuất sạch, bẩn, chống côn trùng, động vật gây hại, sức khỏe công nhân...

- Đồng thời phải quy định ở mỗi khâu cần áp dụng các chương trình quản lý chất lượng, ATTP (phần mềm) tương ứng phù hợp. Ví dụ: GAP cho nuôi, trồng; HACCP cho chế biến, GMP+GHP cho các khâu khác và bảo đảm truy xuất được nguồn gốc TP theo bước trước, bước sau (đến từ đâu và đi đâu). Trong chương trình quản lý ATTP cần có khâu lấy mẫu nguyên liệu, bán thành phẩm, thành phẩm, nước, nước đá, bề mặt tiếp xúc trực tiếp thực phẩm, tay công nhân để kiểm soát các chỉ tiêu vệ sinh, ATTP của bản thân thực phẩm và các tác nhân tham gia trực tiếp tiếp xúc với thực phẩm.

Chúng tôi xin góp ý trực tiếp nội dung dự thảo Luật ATTP trong phụ lục gửi kèm

Nơi nhận:

- Như trên
- Các UV BCH (b/c);
- Lưu VT.

TM. BAN CHẤP HÀNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH, TỔNG THƯ KÝ



Trần Thị Dung

Phụ lục. GÓP Ý CHI TIẾT CHO DỰ THẢO LUẬT AN TOÀN THỰC PHẨM (SỬA ĐỔI) NGÀY 27/7/2026

(Kèm theo công văn số 38/CV-VATFI ngày 11/8/2026 của Hiệp hội Nước mắm truyền thống Việt Nam)

TT	Điều, khoản	Dự thảo	Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa	Lý do
1	Điều 2 khoản 1	An toàn thực phẩm là việc đảm bảo thực phẩm không gây hại đến sức khỏe người tiêu dùng khí được chế biến và/hoặc ăn theo đúng mục đích sử dụng.	An toàn thực phẩm là việc đảm bảo thực phẩm không gây hại đến sức khỏe người tiêu dùng	Không cần viết thêm, vì có viết như vậy vẫn chưa đủ, giữ nguyên như Luật hiện hành
2	Điều 2 khoản 3	Chất hỗ trợ chế biến thực phẩm là chất hoặc vật liệu không được sử dụng như một thành phần thực phẩm, không bao gồm thiết bị hoặc dụng cụ, được chủ định sử dụng trong quá trình chế biến, sản xuất , xử lý nguyên liệu làm thực phẩm vì mục đích công nghệ, có thể có hoặc không có dư lượng hoặc các chất dẫn xuất trong sản phẩm cuối cùng	"Chất hỗ trợ chế biến" là một chất hoặc nguyên liệu, không bao gồm thiết bị hoặc dụng cụ, và bản thân nó không được dùng như một thành phần thực phẩm, được chủ ý sử dụng trong quá trình chế biến nguyên liệu thô, thực phẩm hoặc các thành phần của thực phẩm nhằm đáp ứng một mục đích công nghệ nhất định trong quá trình xử lý hoặc chế biến, và có thể dẫn đến sự có mặt vô tình nhưng không thể tránh khỏi của các tồn dư hoặc chất dẫn xuất trong sản phẩm cuối cùng	Đề nghị sửa như Codex, vì tiêu đề là chất hỗ trợ chế biến nên chỉ sử dụng trong quá trình chế biến chứ ko phải cho sản xuất. Và chưa thể hiện được ý "có thể dẫn đến sự hiện diện vô tình nhưng không thể tránh khỏi của các tồn dư hoặc chất dẫn xuất"
3	Điều 2 khoản 5	<i>Chủ sở hữu sản phẩm thực phẩm</i> là tổ chức, cá nhân sở hữu công thức, quy trình sản xuất, tiêu chuẩn hoặc nhãn hiệu sản phẩm thực phẩm hoặc được cơ quan có thẩm quyền của nước xuất xứ hoặc nước xuất khẩu xác nhận.	Cần viết lại làm rõ nghĩa sở hữu ở trong khoản này	Định nghĩa này không rõ, vì người sở hữu công thức, quy trình sản xuất, tiêu chuẩn hoặc nhãn hiệu sản phẩm thực phẩm nếu không thực hiện sản xuất, kinh doanh sản phẩm thì không thể là chủ sở hữu sản phẩm thực phẩm được
4	Điều 2 khoản 6	Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống là cơ sở chế biến và bán thức ăn ngay, thực phẩm chín.	Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống bao gồm nhà hàng ăn uống, cơ sở chế biến suất ăn sẵn, căng-tin, bếp ăn tập thể, của	Làm rõ các loại hình kinh doanh dịch vụ ăn uống

TT	Điều, khoản	Dự thảo	Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa	Lý do
5	Điều 2 khoản 8	Không có	hàng, quầy hàng kinh doanh thức ăn ăn ngay, thực phẩm chín. Đề nghị bổ sung định nghĩa kinh doanh thực phẩm bao trùm từ sản xuất ban đầu đến bán cho người tiêu dùng	Chưa có trong dự thảo, xem lại việc sửa cụm từ sản xuất, kinh doanh thành kinh doanh tại khoản 8 điều 2 dự thảo
6	Điều 2 khoản 9	<i>Hương liệu thực phẩm</i> là các sản phẩm được thêm vào để tạo ra, điều chỉnh hoặc tăng hương vị của thực phẩm. Hương liệu có thể bao gồm các chất tạo hương, phức hợp hương liệu tự nhiên,...	<i>Hương liệu thực phẩm</i> là các sản phẩm được thêm vào để tạo ra, điều chỉnh hoặc tăng hương vị của thực phẩm. Hương liệu có thể bao gồm các chất tạo hương, phức hợp hương liệu tự nhiên hoặc tổng hợp/nhân tạo, ...	Vì thực tế có cả hương liệu tổng hợp/nhân tạo, viết như dự thảo người đọc hiểu chỉ có hương liệu tự nhiên
7	Điều 2 khoản 14	<i>Sản xuất ban đầu</i> là việc thực hiện một, một số hoặc tất cả các hoạt động trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản , thu hái, đánh bắt, khai thác, giết mổ .	Xem lại định nghĩa 14 và 15 Phải chăng nhóm soạn thảo muốn định nghĩa “kinh doanh thực phẩm” thay vì “sản xuất thực phẩm”?	Trong kinh doanh thực phẩm có sản xuất ban đầu (trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản , thu hái, săn bắt, khai thác, giết mổ); Tiếp đến là cảng cá, chợ bán buôn gia súc, gia cầm, thủy sản, nông sản; logistics (vận chuyển- xé lạnh, bảo quản- kho lạnh); cơ sở sơ chế, chế biến, đóng gói, bảo quản; cơ sở bán lẻ - siêu thị, chợ dân sinh, cửa hàng thực phẩm), cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.
8	Điều 2 khoản 15	Sản xuất thực phẩm là việc thực hiện một, một số hoặc tất cả các hoạt động trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản , thu hái, đánh bắt, khai thác, giết mổ , sơ chế, chế biến, sản xuất , bao gói, bảo quản để tạo ra thực phẩm.		
9	Điều 2 khoản 16	<i>Sơ chế thực phẩm</i> là việc xử lý sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, thu hái, đánh bắt, khai thác, giết mổ nhằm tạo ra thực phẩm tươi sống có thể ăn ngay hoặc tạo ra nguyên liệu làm thực phẩm cho khâu chế biến thực phẩm.	Sơ chế thực phẩm là việc xử lý sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, thu hái, đánh bắt, khai thác, giết mổ nhằm tạo ra thực phẩm tươi sống có thể ăn ngay hoặc tạo ra nguyên liệu hoặc bán thành phẩm làm thực phẩm cho khâu chế biến thực phẩm.	Trong thực tế có cơ sở sơ chế thực phẩm làm bán thành phẩm cho cơ sở chế biến thực phẩm
10	Điều 2 khoản 19	Thực phẩm là bất kỳ chất nào, dù đã qua chế biến, sơ chế hay chưa chế biến được dùng cho con người, bao gồm đồ ăn, uống, nhai, ngậm và tất cả các chất được sử dụng trong	"Thực phẩm" là bất kỳ chất nào, dù đã qua chế biến, chế biến một phần hay ở dạng thô, được sử dụng cho con người; bao gồm cả đồ uống, kéo cao su và bất	Dịch chưa đúng với Codex do dịch kéo cao su thành nhai, ngậm, dịch như vậy viên ngậm nicotine cũng được xếp vào thực phẩm rất nguy hiểm.

TT	Điều, khoản	Dự thảo	Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa	Lý do
		sản xuất, chế biến hoặc xử lý "thực phẩm". Thực phẩm không bao gồm thuốc, thuốc lá và mỹ phẩm.	kỳ chất nào đã được sử dụng trong quá trình sản xuất, chế biến hoặc xử lý "thực phẩm", nhưng không bao gồm mỹ phẩm, thuốc lá hoặc các chất chỉ được sử dụng làm thuốc.	Đề nghị dịch đúng theo Codex
	Điều 2 khoản 20	<i>Thực phẩm bao gói sẵn</i> là thực phẩm được bao gói và ghi nhãn hoàn chỉnh, sẵn sàng dùng cho mục đích chế biến tiếp hoặc sử dụng để ăn ngay	"bao gói sẵn" có nghĩa là được đóng gói hoặc được chuẩn bị trước trong bao bì, sẵn sàng để cung cấp cho người tiêu dùng hoặc cho các mục đích dịch vụ ăn uống	Sai so với Codex do cho cả nhóm "mục đích chế biến tiếp" vào, trong khi Codex chỉ những sản phẩm ăn ngay, ready to eat mới là bao gói sẵn, điều này sẽ dẫn đến nguyên liệu cũng là bao gói sẵn và phải công bố oan uống nhiều năm nay
11	Điều 2 khoản 23	<i>Thực ăn đường phố</i> là thực phẩm được chế biến và/hoặc bày bán bởi những người bán hàng rong trên đường phố và các địa điểm công cộng khác để tiêu dùng ngay hoặc để sử dụng sau.	Thực ăn đường phố là các loại đồ ăn và thức uống được chế biến và/hoặc bán bởi những người bán hàng trên đường phố và các nơi công cộng khác để ăn uống ngay tại chỗ hoặc ăn uống sau đó mà không cần qua bất kỳ công đoạn xử lý hay chế biến nào thêm	Dự thảo thêm chữ "trong" là sai vì bán hàng rong là không có địa điểm cố định, ngoài ra thiếu cụm từ "mà không cần qua bất kỳ công đoạn xử lý hay chế biến nào thêm" để thể hiện rõ street food là ăn được ngay, "ready to eat"
12	Điều 4, khoản 2	Kinh doanh thực phẩm là hoạt động có điều kiện, tổ chức, cá nhân kinh doanh thực phẩm phải chịu trách nhiệm về an toàn đối với thực phẩm do mình kinh doanh .	Đề nghị bổ sung định nghĩa kinh doanh vào điều 2	để không bị nhầm với nguyên tắc 2 của điều 4
13	Điều 4 khoản 3	Quản lý an toàn thực phẩm theo chức năng được thực hiện trong suốt quá trình kinh doanh thực phẩm từ sản xuất ban đầu, trồng trọt, chăn nuôi, thu hái, đánh bắt, khai thác, giết mổ, chế biến, kinh doanh , lưu thông trên thị trường cho đến tận tay người tiêu dùng trên cơ sở phân tích nguy cơ trong từng khâu của chuỗi cung ứng thực phẩm nhằm đáp ứng yêu cầu truy xuất nguồn gốc để đảm bảo an toàn thực phẩm cho người dân.	Quản lý an toàn thực phẩm được thực hiện trong toàn chuỗi cung ứng thực phẩm, từ sản xuất ban đầu như trồng trọt, chăn nuôi, thu hái, đánh bắt, khai thác, cảng cá , giết mổ, sơ chế, chế biến, bán buôn, bán lẻ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống cho đến tận tay người tiêu dùng trên cơ sở phân tích nguy cơ trong từng khâu của chuỗi cung ứng thực phẩm; đáp ứng yêu cầu truy xuất	Sản xuất ban đầu bao gồm Chưa có định nghĩa kinh doanh nên dùng từ kinh doanh ở đây sẽ bị nhầm lẫn với từ kinh doanh của cả chuỗi cung ứng thực phẩm. Khi nói đến chuỗi phải mô tả đủ các khâu trong chuỗi để sau này ko bỏ sót khâu nào trong quá trình xây dựng QCVN về điều kiện bảo đảm ATTP cho mỗi loại hình kinh doanh TP

TT	Điều, khoản	Dự thảo	Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa	Lý do
14	Khoản 3 Luật ATTP hiện hành		nguồn gốc để đảm bảo an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng . Quản lý an toàn thực phẩm phải trên cơ sở quy chuẩn kỹ thuật tương ứng, quy định do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành và tiêu chuẩn do tổ chức, cá nhân sản xuất công bố áp dụng.	Giữ nguyên khoản này để yêu cầu cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phải xây dựng và ban hành đầy đủ QCVN hoặc các quy định có liên quan đến quản lý ATTP
15	Điều 4, khoản 4	Thực phẩm được kiểm tra, giám sát trong suốt quá trình lưu thông trên thị trường. Đối với một số nhóm thực phẩm phải thực hiện đăng ký bản công bố sản phẩm, công bố tiêu chuẩn áp dụng trước khi lưu hành trên thị trường thì tiêu chuẩn do tổ chức, cá nhân sản xuất công bố áp dụng không thấp hơn quy chuẩn kỹ thuật tương ứng.	Bỏ đăng ký bản công bố sản phẩm, công bố tiêu chuẩn và quy định tổ chức, cá nhân kinh doanh thực phẩm phải chịu trách nhiệm toàn bộ về tính ATTP cho sản phẩm mình kinh doanh. Chỉ quy định tự công bố sản phẩm, ATTP cho tất cả các loại thực phẩm, trừ thực phẩm được bảo chế thành viên như được phẩm	Đề nghị xem xét lại cơ sở khoa học và thực tiễn của việc đăng ký công bố sản phẩm, công bố tiêu chuẩn. Nếu chỉ sử dụng cơ chế tự công bố sản phẩm chỉ cần cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tập trung hậu kiểm và xử lý theo phân tích nguy cơ sẽ phát hiện ngay được vì phạm ATTP khi dùng AI phân tích tự động theo từ khóa, đồng thời tăng mức xử lý vi phạm khi các cơ sở vi phạm ATTP
16	Điều 5 khoản 1	1. Ứng dụng công nghệ trong quản lý an toàn thực phẩm để bảo đảm minh bạch thông tin, truy xuất nguồn gốc, kết nối và chia sẻ dữ liệu trong toàn bộ vòng đời thực phẩm, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế số, kinh tế tuần hoàn và hội nhập quốc tế.	Bỏ “kinh tế tuần hoàn”	Ko liên quan quản lý ATTP
17	Điều 5, Khoản 4	Quản lý chuỗi cung ứng thông qua mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc, nhãn điện tử và nền tảng số;	Có nên quy định mã số, mã vạch là cách duy nhất để truy xuất sản phẩm ko? Dùng MSMV để truy xuất nguồn gốc, nên viết cụm từ TXNG ở đây ko có nghĩa tương đương Hay viết lại: Quản lý truy xuất nguồn gốc thực phẩm của chuỗi cung ứng thông qua nhãn điện	Cần dùng từ chuyên môn thích hợp để người kinh doanh thực phẩm sử dụng các hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm phù hợp

TT	Điều, khoản	Dự thảo	Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa	Lý do
18	Điều 7, khoản 2	2. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền có trách nhiệm bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ an toàn thực phẩm. Sử dụng nguồn lực nhà nước và các nguồn lực khác đầu tư nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ phục vụ việc phân tích nguy cơ đối với an toàn thực phẩm; xây dựng môi, nâng cấp một số phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn khu vực, quốc tế; nâng cao năng lực các phòng thí nghiệm phân tích hiện có; hỗ trợ đầu tư xây dựng các vùng sản xuất nguyên liệu làm thực phẩm an toàn, chợ đầu mối nông sản thực phẩm, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm quy mô công nghiệp.	tử, mã số mã vạch và các công cụ tương ứng trên nền tảng số Cần nhấn mạnh việc bố trí kinh phí cho các hoạt động chủ yếu: - Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ATTP, QCVN về điều kiện bảo đảm ATTP cho các loại hình cơ sở kinh doanh thực phẩm từ sản xuất ban đầu đến phân phối đến tay người tiêu dùng; cho các sản phẩm/nhóm sản phẩm thực phẩm - Kinh phí hỗ trợ các cơ sở kinh doanh nâng cấp cơ sở kinh doanh (ko chỉ riêng cho các nhóm nêu trong dự thảo, có thể Chính phủ quy định ưu tiên theo từng mục tiêu giai đoạn), đào tạo, hướng dẫn tổ chức, cả nhân kinh doanh áp dụng các chương trình quản lý CL, ATTP tương ứng; đào tạo người tiêu dùng kiến thức và kỹ năng giám sát ATTP trên thị trường; tổ chức lại hệ thống các cơ quan quản lý nhà nước về ATTP, đào tạo và đào tạo lại các kiểm tra viên, giám sát viên, kiểm nghiệm viên ATTP, tổ chức kiểm liên phòng bảo đảm kết quả kiểm nghiệm tương đồng.	Quy định rõ trong Luật để sau có căn cứ các Bộ có liên quan bố trí kinh phí ngân sách bảo đảm thực thi Luật đầy đủ, có hiệu quả, bảo đảm thi trường thực phẩm an toàn
19	Điều 7, khoản 4	Khuyến khích các cơ sở kinh doanh áp dụng hệ thống thực hành nông nghiệp tốt (GAP) các hệ thống quản lý an toàn thực phẩm tiên tiến khác trong quá trình kinh doanh thực phẩm.	Các cơ sở kinh doanh thực phẩm phải áp dụng hệ thống quản lý an toàn thực phẩm tiên tiến tương ứng với từng khâu trong chuỗi cung ứng kinh doanh thực phẩm.	Viết như dự thảo ko đủ, chỉ đúng cho khâu sản xuất ban đầu. Nếu chỉ có khuyến khích, thì không biết đến bao giờ vấn đề ATTP được giải quyết, nên đề nghị đưa vào Luật quy định phải áp dụng, có thể đưa ra lộ trình 5 năm cho mỗi chuỗi TP chẳng hạn

TT	Điều, khoản	Dự thảo	Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa	Lý do
20	Điều 7, khoản 7	Khuyến khích Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, hiệp hội ngành hàng tham gia giám sát doanh nghiệp,	Khuyến khích Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội bảo vệ người tiêu dùng , hiệp hội ngành hàng tham gia giám sát doanh nghiệp,	Tăng cường vai trò tổ chức xã hội bảo vệ người tiêu dùng trong giám sát doanh nghiệp, giám sát thực phẩm trên thị trường
21	Điều 7, khoản 8	Tăng đầu tư, đa dạng các hình thức, phương thức tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức người dân về tiêu dùng thực phẩm an toàn; ý thức trách nhiệm và đạo đức kinh doanh của tổ chức, cá nhân kinh doanh thực phẩm đối với cộng đồng.	Tăng đầu tư, đa dạng các hình thức, phương thức tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức người tiêu dùng về thực phẩm an toàn; ý thức trách nhiệm và đạo đức kinh doanh của tổ chức, cá nhân kinh doanh thực phẩm đối với cộng đồng	Nhấn mạnh người tiêu dùng
22	Điều 7, khoản 10	Bổ trí tương ứng từ khoản thu tiền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm sau khi nộp vào ngân sách nhà nước để tăng cường, hiện đại hóa cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị, phục vụ bảo đảm an toàn thực phẩm.	Bổ trí tương ứng từ khoản thu tiền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm cho các tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phát hiện vi phạm sau khi nộp vào ngân sách nhà nước, để tăng cường, hiện đại hóa cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị, nhân lực phục vụ bảo đảm an toàn thực phẩm.	Tạo nguồn thu cho tổ chức xã hội tăng cường giám sát ATTP trên thị trường, tại nơi cư trú
23	Điều 8 khoản 1	Sử dụng nguyên liệu không thuộc loại dùng cho thực phẩm để sản xuất thực phẩm	Sử dụng nguyên liệu không thuộc loại dùng cho thực phẩm để chế biến thực phẩm	Giữ nguyên như Luật hiện hành là đúng, vì nguyên liệu ở đây chỉ dùng cho chế biến
24	Điều 8 khoản 2	Sử dụng nguyên liệu làm thực phẩm quá hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc, xuất xứ hoặc không bảo đảm an toàn để sản xuất thực phẩm.	Sử dụng nguyên liệu làm thực phẩm quá hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc, xuất xứ hoặc không bảo đảm an toàn để chế biến thực phẩm.	Như trên
25	Điều 8 khoản 4	Sử dụng động vật chết do bệnh, dịch hoặc chết không rõ nguyên nhân, động vật bị bắt buộc tiêu hủy; thực vật có chứa dư lượng hóa chất bảo vệ thực vật hoặc kim loại nặng hoặc	Sử dụng động vật chết do bệnh, dịch hoặc chết không rõ nguyên nhân bị bắt buộc tiêu hủy;	Động vật chết do bệnh, dịch hoặc ko rõ nguyên nhân đương nhiên theo là phải tiêu hủy theo quy định, nên ko đề đoạn “động vật bị bắt buộc tiêu hủy”. Nếu viết thêm như dự thảo chưa đủ,

TT	Điều, khoản	Dự thảo	Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa	Lý do
		độc tổ vi phạm vượt quá giới hạn cho phép làm nguyên hiệu đề kinh doanh thực phẩm		còn thiếu đồng vật chưa độc tổ tự nhiên, du lượng kháng sinh, chất kích thích sinh sản, sinh tương, vì sinh vật gây bệnh, ký sinh trùng th sao?
26	Điều 8 khoản 5	a) Thực phẩm chưa đăng ký bản công bố hoặc công bố tiêu chuẩn áp dụng trừ trường hợp thực phẩm không phải thực hiện đăng ký bản công bố hoặc công bố tiêu chuẩn áp dụng theo quy định;	a) Thực phẩm chưa tự công bố tiêu chuẩn áp dụng trừ trường hợp thực phẩm không phải thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng theo quy định;	Như đã nêu góp ý Điều 4 khoản 4
27	Điều 8 khoản 10	Kinh doanh thực phẩm tại cơ sở không có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật hoặc	Kinh doanh thực phẩm tại cơ sở không có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm hoặc giấy chứng nhận áp dụng các chương trình quản lý ATTP tương ứng do các tổ chức chứng nhận được công nhận cấp theo quy định của pháp luật hoặc	Việc áp dụng và được chứng nhận bởi tổ chức chứng nhận được công nhận là hình thức xã hội hóa giám tài quản lý nhà nước mà hiệu quả tương đương thậm chí tốt hơn GCN ATTP do địa phương cấp như hiện nay
28	Điều 8 khoản 13	Đăng tải, công bố thông tin sai lệch về an toàn thực phẩm gây thiệt hại trong quá trình kinh doanh cho cơ sở kinh doanh khác và người tiêu dùng.	Đăng tải, công bố thông tin sai lệch về an toàn thực phẩm gây bức xúc cho xã hội hoặc thiệt hại cho sản xuất, kinh doanh.	Vì các viết trong Luật hiện hành là đủ và dễ hiểu
29	Điều 68 Khoản 3	3. Mức phạt tiền đối với vi phạm hành chính quy định tại khoản 1 Điều này được thực hiện theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Mức phạt tiền tối đa là 1.000.000.000 đồng đối với cả nhân và 2.000.000.000 đồng đối với tổ chức.	Mức phạt tiền đối với vi phạm hành chính quy định tại khoản 1 Điều này được thực hiện theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; Mức phạt tiền tối đa là 1.000.000.000 đồng đối với cá nhân và 2.000.000.000 đồng đối với tổ chức; tiền thu được do vi phạm mà có bị tịch thu theo quy định của pháp luật.	Quy định thêm đoạn cuối theo Luật hiện hành
30	Điều 9 khoản 1	Cơ sở sản xuất thực phẩm có các quyền sau đây:	Cơ sở kinh doanh thực phẩm có các quyền sau đây:	Thống nhất sử dụng từ kinh doanh thay vì sản xuất nêu định nghĩa kinh doanh bao gồm cả sản xuất như ở điều 2

TT	Điều, khoản	Dự thảo	Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa	Lý do
31	Điều 9, khoản 2	Cơ sở sản xuất thực phẩm có các trách nhiệm sau đây	Cơ sở kinh doanh thực phẩm có các quyền sau đây	Như trên
32		a) Tuân thủ tiêu chuẩn do tổ chức, cá nhân sản xuất công bố áp dụng ; các điều kiện bảo đảm an toàn đối với thực phẩm, bảo đảm an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất và chịu trách nhiệm về an toàn thực phẩm do mình sản xuất;	a) Tuân thủ tiêu chuẩn do tổ chức, cá nhân sản xuất công bố áp dụng ; các quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong quá trình kinh doanh đối với cơ sở kinh doanh tương ứng và chịu trách nhiệm về an toàn thực phẩm do mình sản xuất;	Vì việc tuân thủ các quy định về điều kiện bảo đảm ATTP của cơ sở là nền tảng chắc chắn cho bảo đảm ATTP của sản phẩm làm ra
32		d) Thiết lập quy trình kiểm tra nội bộ để bảo đảm an toàn toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất thực phẩm;	Không cần quy định này	Vì nếu cơ sở tuân thủ quy định tại khoản a thì đã bao gồm việc kiểm soát nội bộ
33		Điều 9. Quyền và trách nhiệm của cơ sở sản xuất thực phẩm Điều 10. Quyền và trách nhiệm của cơ sở kinh doanh thực phẩm, trừ cơ sở sản xuất	Cần làm rõ định nghĩa kinh doanh, sản xuất, sản xuất ban đầu, cảng cá, giết mổ, sơ chế, chế biến, kinh doanh ăn uống (có chi tiết các loại hình), bán buôn, bán lẻ, ... cho toàn bộ các chuỗi thực phẩm ở điều 2	Đề ở các điều sau quy định không bị trùng lặp chồng chéo khái niệm như ở điều 9 và 10
36	Điều 11	Quyền và nghĩa vụ của người tiêu dùng thực phẩm Ngoài các quyền và nghĩa vụ của người tiêu dùng theo quy định của pháp luật, người tiêu dùng thực phẩm có các quyền phản ánh hành vi vi phạm, sự cố về an toàn thực phẩm đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về thực phẩm tại địa phương; tố giác tin báo tội phạm về thực phẩm và được bảo vệ theo quy định tại Bộ Luật tố tụng hình sự, các văn bản hướng dẫn có liên quan.	Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của người tiêu dùng thực phẩm 1. Người tiêu dùng thực phẩm có các quyền sau đây: a) Được cung cấp thông tin trung thực về an toàn thực phẩm, hướng dẫn sử dụng, vận chuyển, lưu giữ, bảo quản, lựa chọn, sử dụng thực phẩm phù hợp; được cung cấp thông tin về nguy cơ gây mất an toàn, cách phòng ngừa khi nhân được thông tin cảnh báo đối với thực phẩm;	Giữ nguyên như quy định tại Luật ATTP hiện hành để người tiêu dùng biết rõ quyền của mình trong lĩnh vực ATTP

TT	Điều, khoản	Dự thảo	Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa	Lý do
			b) Yêu cầu tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ quyền lợi của mình theo quy định của pháp luật; c) Yêu cầu tổ chức bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định của pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; d) Khiếu nại, tố cáo, khởi kiện theo quy định của pháp luật; đ) Được bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật do sử dụng thực phẩm không an toàn gây ra. 2. Người tiêu dùng thực phẩm có các nghĩa vụ sau đây: a) Tuân thủ đầy đủ các quy định, hướng dẫn về an toàn thực phẩm của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong vận chuyển, lưu giữ, bảo quản và sử dụng thực phẩm; b) Kịp thời cung cấp thông tin khi phát hiện nguy cơ gây mất an toàn thực phẩm, khai báo ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền qua thực phẩm với Ủy ban nhân dân nơi gần nhất, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm; c) Tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong quá trình sử dụng thực phẩm.	

TT	Điều, khoản	Dự thảo	Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa	Lý do
37	Điều 12	Trách nhiệm của tổ chức đứng tên đăng ký bản công bố sản phẩm và công bố tiêu chuẩn áp dụng	Trách nhiệm của tổ chức đứng tên tự công bố sản phẩm Viết lại nội dung cho phù hợp với điều này	Như đã nêu góp ý Điều 4 khoản 4
38	Điều 13	Quyền và trách nhiệm của cơ sở sản xuất, chủ sở hữu sản phẩm khi ủy quyền tổ chức khác đứng tên đăng ký bản công bố sản phẩm và công bố tiêu chuẩn áp dụng	Quyền và trách nhiệm của cơ sở sản xuất khi ủy quyền tổ chức khác đứng tên tự công bố sản phẩm	Cần chia ra 2 trường hợp: sản phẩm sản xuất trong nước và sản phẩm nhập khẩu để quy định về tự công bố sản phẩm vì việc áp dụng luật cho chủ sở hữu/ nhà sản xuất TP là không giống nhau, chủ sở hữu mà ko sản xuất thì không thể chịu trách nhiệm về sản phẩm
39	Điều 15 khoản 4	4. Hình thức thông tin, giáo dục, truyền thông về an toàn thực phẩm bao gồm	Bổ sung mục e. Thông qua các buổi hội thảo phổ biến kiến thức của tổ chức xã hội bảo vệ người tiêu dùng	Vì đây là một trong những hoạt động của tổ chức xã hội bảo vệ người tiêu dùng được quy định trong Luật BVNTD
40	Điều 16 khoản 2	Bộ trưởng Bộ Y tế có liên quan có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan hữu quan cùng cấp	Bộ trưởng Bộ Y tế và các Bộ có liên quan	Có thể nhóm soạn thảo viết thiếu
41	Điều 17	Điều kiện về bảo đảm an toàn đối với thực phẩm, nguyên liệu làm thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, hương liệu thực phẩm	Đề nghị bỏ quy định đăng ký bản công bố, chỉ quy định công bố tiêu chuẩn chất lượng. Phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, hương liệu thực phẩm cũng chỉ là một thành phần của thực phẩm và cần quy định quản lý như thực phẩm, thực hiện tự công bố sản phẩm.	Lâu nay Bộ Y tế ra quy định đăng ký công bố không giải quyết được vấn đề bảo đảm ATTP, vì các thành phần này được sử dụng trong sản xuất thực phẩm, nên các cơ sở kinh doanh chúng, sản xuất/chế biến thực phẩm phải tự chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng chúng để bảo đảm ATTP cho sản phẩm mình sx ra. Ngược lại, tạo cơ hội cho cán bộ Bộ Y tế bị vi phạm và xử lý, nâng cấp mức xử phạt vi phạm
42	Điều 17 khoản 2	g. Thực phẩm sau thu hái, đánh bắt, khai thác, giết mổ phải đáp ứng mức giới hạn dư lượng thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật và các tác nhân gây ô nhiễm trong thực phẩm theo quy định của Ủy ban tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế, thỏa thuận quốc tế, điều ước	g. Thực phẩm sau thu hái, đánh bắt, khai thác, giết mổ phải đáp ứng mức giới hạn dư lượng thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật và các tác nhân gây ô nhiễm trong thực phẩm theo quy định tại các QCVN, hoặc của Ủy ban tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế, thỏa thuận quốc tế, điều ước	Vì Việt Nam đã xây dựng và ban hành các QCVN hoặc các quy định khác có liên quan, đã được chuyển dịch từ các tiêu chuẩn Codex...

TT	Điều, khoản	Dự thảo	Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa	Lý do
		quốc tế mà Việt Nam là thành viên và phù hợp với tình hình kinh tế xã hội	ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và phù hợp với tình hình kinh tế xã hội	
43	Điều 19	Hình thức, đối tượng cấp, gia hạn, thay đổi giấy đăng ký bản công bố sản phẩm, công bố tiêu chuẩn áp dụng và các trường hợp miễn thực hiện đăng ký bản công bố sản phẩm, công bố tiêu chuẩn áp dụng	Chỉ thực hiện đổi với sản phẩm bảo chế tương tự được phẩm, đổi với các nhóm đổi tương, thực phẩm sử dụng có nguy cơ cao về sức khỏe chỉ cần quy định có hướng dẫn sử dụng đầy đủ và hoặc cảnh báo ghi trên nhãn. Xem lại việc quy định thời hạn/gia hạn đổi với tự công bố sản phẩm TP khi nhà sản xuất ko thay đổi sản phẩm	Các dạng sản phẩm nhìn chung là thực phẩm, nên quản lý ATTP theo các dạng thực phẩm chứ ko phải như quản lý thuốc, nếu có nguy cơ cao về hàng giả, hàng kém chất lượng thì đưa ra cơ chế đăng ký trực tuyến, có từ khóa sản phẩm để cơ quan có thẩm quyền ngay lập tức đưa vào diện kiểm tra nhanh và chặt.
44	Điều 20, 21, 22 và 23	20. Quy định về lưu thông thực phẩm 21. Thẩm quyền, hồ sơ, thủ tục đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc công bố tiêu chuẩn áp dụng, thực phẩm; thời hạn hiệu lực của giấy đăng ký bản công bố sản phẩm. 22. Thu hồi giấy đăng ký bản công bố sản phẩm, gỡ bỏ hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng 23. Tạm dừng tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm và công bố tiêu chuẩn áp dụng	Dự thảo chỉ tập trung quy định về thủ tục giấy tờ của bản tự công bố sản phẩm, xem lại cách tiếp cận quản lý này	Vì thời gian qua Bộ Y tế chỉ tập trung vào đăng ký công bố này mà quên mất quản lý ATTP là quản lý quá trình sản xuất, chế biến, bảo quản bảo đảm ATTP tại cơ sở, kết hợp lấy mẫu thăm tra trên thị trường, chứ ko phải là quản lý giấy tờ đăng ký. Việc xem xét hồ sơ trực tuyến/hay trực tiếp có ý nghĩa để phân loại sản phẩm dạng cần kiểm tra chặt, kiểm tra sớm – hầu kiểm sau khi cơ sở tự công bố trên hệ thống
45	Điều 24	Thực phẩm nhập khẩu	Đề nghị quy định bao gồm: kiểm soát giấy chứng nhận ATTP của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền của các nước XK, kiểm tra điều kiện bảo đảm ATTP của cơ sở sx tại nước xuất khẩu/ mã số vùng trồng, lấy mẫu kiểm tra lô hàng, thực hiện kiểm tra giám, miễn kiểm tra khi đủ điều kiện... theo thông lệ quốc tế như nêu ở Điều 25 dự thảo	Chỉ tập trung kiểm soát giấy tờ, đăng ký công bố sản phẩm, công bố tiêu chuẩn áp dụng, lấy mẫu lô hàng không thể kiểm soát được ATTP của TP nhập khẩu, cần tổ chức kiểm tra cơ sở sản xuất ở nước xuất xứ ngẫu nhiên, mã số vùng trồng với hàng nông sản...

TT	Điều, khoản	Dự thảo	Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa	Lý do
46	Điều 30	Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm	Từ điều 30 đến điều 45: sắp xếp lại thành các quy định điều kiện bảo đảm ATTP cho từng loại hình/khâu sản xuất trong chuỗi thực phẩm: (1) sản xuất ban đầu gồm có cơ sở chăn nuôi, giết mổ, nuôi thủy sản, tàu đánh bắt thủy sản, cảng cá, vùng trồng trọt, cơ sở sơ chế/thu mua nông sản, lâm sản, thủy sản; (2) Cơ sở chế biến, đóng gói, bảo quản; (3) Chợ bán buôn, bán lẻ (bao gồm cả thực phẩm tươi sống, đã qua sơ chế, chế biến), cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; Nội dung quy định mỗi khâu – tương đương 1 điều, cần đưa ra các yêu cầu cơ bản về vị trí, kết cấu xây dựng, bố trí mặt bằng, thông gió, ánh sáng, hệ thống cấp nước, nước thải, bề mặt tiếp xúc thực phẩm, trang thiết bị vệ sinh công nhân, quy định chương trình quản lý tối thiểu buộc phải áp dụng (GAP, HACCP, GMP, GHP)	
	Điều 31	Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong bảo quản thực phẩm		
	Điều 32	Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong vận chuyển thực phẩm		
	Điều 33	Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ		
	Điều 34	Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm tươi sống		
	Điều 35	Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm tươi sống, trừ cơ sở sản xuất		
	Điều 36	Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm		
	Điều 37	Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, hương liệu thực phẩm, vi chất dinh dưỡng dùng để chế biến thực phẩm	Không nên có quy định riêng cho từng thành phần nguyên liệu, phụ gia mà đưa vào quy định ở điều phù hợp về các thành phần nguyên liệu dùng chế biến thực phẩm phải đảm bảo yêu cầu về chất lượng, an toàn thực phẩm theo quy định	
	Điều 38	Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm đã qua chế biến		
	Điều 39	Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe		

TT	Điều, khoản	Dự thảo	Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa	Lý do
	Điều 40	Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm áp dụng hệ thống quản lý an toàn thực phẩm tiên tiến	Không nên đề mục này, nên quy định việc các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm phải áp dụng chương trình quản lý ATP cơ bản tương ứng, ví dụ GAP cho sản xuất ban đầu, HACCP cho cơ sở chế biến, GMP, GHP cho cơ sở sơ chế,... trong các điều từ 30 đến	
	Điều 41	Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với nơi chế biến, kinh doanh dịch vụ ăn uống	Cần thống nhất cách dùng từ chỉ các loại hình kinh doanh xuyên suốt Luật	
	Điều 42	Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở chế biến, kinh doanh dịch vụ ăn uống	Khác điều 41 ở chỗ nào?	
	Điều 43	Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong chế biến và bảo quản thực phẩm	Đề nghị xem lại	Giữa tiêu đề và nội dung không phù hợp
	Điều 44	Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với nơi để thức ăn	Đề nghị bỏ điều này, cần quy định cụ thể cho mỗi loại hình kinh doanh ăn uống	Luật ko thể quy định một điều quá nhỏ như thể này,
	Điều 45	Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với nguyên liệu, dụng cụ ăn uống, chứa đựng thực phẩm và người kinh doanh thức ăn đường phố, cung cấp suất ăn tập thể	Cần quy định cho một loại hình kinh doanh, chứ ko phải cho các tiểu tiết của loại hình kinh doanh như thể này	
47	Điều 46	Trách nhiệm quản lý kinh doanh thức ăn đường phố, cung cấp suất ăn tập thể.	Đề nghị đưa vào chương phần công quản lý ATP cho các cơ quan quản lý ATP ở địa phương, tốt nhất là cho cấp xã, phường	Cho thống nhất nội dung quy định thành một điều khoản riêng về phân công quản lý nhà nước về ATP, cần làm rõ các cơ quan, các cấp có trách nhiệm, quyền hạn gì ngay trong văn bản Luật
48	Điều 47	Đối tượng, điều kiện cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm	Đề nghị viết lại theo hướng quy định hoặc cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, đánh giá và cấp GCN, hoặc đề cho bên thứ 3- tổ chức chứng nhận được công nhận thực hiện kiểm tra, đánh giá và cấp GCN cho cơ sở đủ điều kiện khi đánh	Đề cho cơ sở kinh doanh lựa chọn cơ quan hay tổ chức chứng nhận đánh giá và cấp GCN cho cơ sở của mình. Việc quy định trách nhiệm của tổ chức chứng nhận sẽ giúp cho giảm gánh nặng cho cơ quan có thẩm quyền trong đánh giá, cấp GCN, mà

TT	Điều, khoản	Dự thảo	Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa	Lý do
49	Điều 48	Hồ sơ, thủ tục, thẩm quyền cấp, gia hạn, thay đổi, bổ sung giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm	Cần quy định cụ thể tại các điều này, đề nghị xem lại việc phải gia hạn GCN cơ sở đủ điều kiện bảo đảm ATTP nếu cơ sở không có thay đổi gì sau 3-5 năm thì nên tự động gia hạn để giảm thủ tục hành chính.	Vì trong quy định kiểm tra điều kiện bảo đảm ATTP cho cơ sở kinh doanh có điều khoản quy định về tần suất kiểm tra định kỳ. Kết quả kiểm tra định kỳ sẽ là một căn cứ vững chắc cho việc tự động gia hạn GCN cho cơ sở
50	Điều 49	Tổ chức thử nghiệm về an toàn thực phẩm 1. Tổ chức thử nghiệm hoạt động theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ chuẩn trả kết quả thử nghiệm trong trường hợp sau:	Tổ chức kiểm nghiệm nghiệm về an toàn thực phẩm 1. Tổ chức thử nghiệm hoạt động theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật trả kết quả thử nghiệm trong trường hợp sau:	Làm rõ định nghĩa thử nghiệm hay kiểm nghiệm cho phù hợp thông lệ quốc tế và các Luật có liên quan Lỗi chính tả
51	Chương VII	Quản lý nhà nước về ATTP	Chưa làm rõ được quan điểm thống nhất một đầu mối quản lý nhà nước về ATTP khác với Luật hiện hành như thế nào?	Vẫn là đề Bộ Y tế là đầu mối, các Bộ có liên quan phối hợp như Luật hiệ hành, không làm rõ một đầu mối là như thế nào?
52	Điều 63	Trách nhiệm kiểm tra thực phẩm. 1. Bộ Y tế tổ chức, thực hiện việc kiểm tra trong kinh doanh, quảng cáo thực phẩm theo quy định của Luật này	Nội dung quy định kiểm tra trong kinh doanh, quảng cáo thực phẩm, nên bổ sung đầy đủ trên tiêu đề của Điều: Trách nhiệm kiểm tra trong kinh doanh, quảng cáo thực phẩm Cần làm rõ Bộ Y tế tổ chức việc kiểm tra trong kinh doanh, quảng cáo thực phẩm theo quy định của Luật này trong phạm vi nào? khác với phạm vi quy định	Phân cấp rõ để bảo đảm không có khoảng trống hoặc chồng chéo trong quản lý nhà nước

TT	Điều, khoản	Dự thảo	Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa	Lý do
53	Điều 65 khoản 2	Chính phủ quy định hình thức, tần suất kiểm tra an toàn thực phẩm hàng năm, khi phát hiện vi phạm về an toàn thực phẩm hoặc phát hiện nguyên liệu làm thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, phụ gia thực phẩm, hương liệu thực phẩm bị sử dụng sai mục đích, làm dụng thành các chất có hại.	Chỉnh phủ quy định hình thức, tần suất kiểm tra an toàn thực phẩm hàng năm, khi phát hiện vi phạm về an toàn thực phẩm	Lỗi chính tả Bỏ đoạn dưới vì chỉ cần ghi chung vi phạm về ATPP là đã bao trùm, nêu chi tiết thêm chưa đủ bao quát
54	Điều 66	Nhiệm vụ, quyền hạn của đoàn kiểm tra	Xem lại việc kiểm tra có nhất thiết phải tổ chức đoàn như hiện nay không? Chỉ nên giao cho 1 cá nhân đã qua đào tạo, đủ năng lực kiểm tra và chịu trách nhiệm cá nhân	Vì ở các nước khác việc kiểm tra chỉ trao cho 1 cá nhân phụ trách khu vực, phụ trách một số cơ sở kinh doanh TP nhất định và chịu trách nhiệm cá nhân về điều kiện bảo đảm ATPP và thực phẩm AT của số cơ sở đó. Lâu nay đi kiểm tra theo Đoàn gây lãng phí, hiệu quả ko có. Cần có cơ chế thanh tra/kiểm tra và xử lý vi phạm các công chức làm nhiệm vụ kiểm tra ATPP.
55	Điều 71	Điều khoản chuyển tiếp	Cần quy định điều khoản chuyển tiếp cho các cơ sở kinh doanh thực phẩm về GCN đủ điều kiện bảo đảm ATPP và các giấy tờ khác có liên quan đến thời hạn chứng nhận	Bảo đảm không tạo điểm nghẽn kinh doanh khi Luật ban hành mà các GCN, sản phẩm lưu thông có liên quan chưa kịp xử lý, tiêu thụ